TOÀ ÁN ND TP THÁI NGUYÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 113/2019/QĐST-HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 08 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 75/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Hồng P, sinh năm 1983;

ĐKHK: Tổ 24, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên;

Nơi ở: Tổ 22, phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên

Bị đơn: **Anh Nguyễn Hải A**, sinh năm 1977;

Nơi làm việc: Phòng Tham mưu, Sư đoàn 346- Quân khu I;

Địa chỉ: Xóm Kẻm, xã Yên Đổ, huyện Phú Lương, Thái Nguyên;

Nơi ở: Tổ 22, phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51,55,58,81,82,83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 146 , Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326 /2016 /UBTV QH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **28** tháng **02** năm **2018.**

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **28** tháng **2** năm **2018** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị Hồng P và anh Nguyễn Hải A.

2**.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị Hồng P và anh Nguyễn Hải A xác định tình cảm vợ chồng không còn và thuận tình ly hôn

-Về con chung: Chị P trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Đặng Phương A, sinh ngày 03/02/2008; anh Hải A trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Hải M, sinh ngày 10/4/2015 đến khi con tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Hai bên có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung;

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyyết.

- Về án phí: Chị P tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước(chuyển từ Tiền tạm ứng án phí- lệ phí sang, theo biên lai thu số 000 7264 ngày 17/01/2019); hoàn trả Chị P 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại.

3**.**Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- VKSND TPTN;
- TAND tỉnh TN;
- T.H.A DS TPTN;
- Các đương sự;
- UBND p.Đồng Quang,TPTN
- Lưu HS;

Hoàng Thúy Kiên